UBND XÃ DRAY BHĂNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC KIM CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Dray Bhăng, ngày 20 tháng 09 năm 2026

CÔNG KHAI THEO THÔNG TƯ 09/2024/TT-BGDĐT NGÀY 03 THÁNG 6 NĂM 2024 CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

I. THÔNG TIN CHUNG

1.1. Tên cơ sở giáo dục

Trường Tiểu học Kim Châu

1.2. Địa chỉ trụ sở

Địa chỉ: Thôn Kim Châu, xã Dray Bhăng, Đắk Lắk

Điện thoại: .....

Email:

Website:

1.3. Loại hình cơ sở giáo dục

Đơn vị sự nghiệp công lập

1.4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu

- Sứ mạng:

Đào tạo thế hệ tương lai của đất nước trở thành những công dân ưu tú, năng động, khỏe về thể chất, mạnh về trí lực, có tinh thần trách nhiệm, giàu lòng nhân ái và có đủ bản lĩnh, tự tin vươn cao, hội nhập với thế giới.

Tầm nhìn:

Trường Tiểu học Kim Châu hướng đến mục tiêu xây dựng trường học tân tiến, hiện đại, thân thiện với chất lượng giáo dục và chăm sóc là ưu tiên hàng đầu; góp phần tạo chuyển biến tích cực trong sự nghiệp gieo chữ, trồng người.

Mục tiêu:

Giáo dục tiểu học nhằm hình thành cơ sở ban đầu cho sự phát triển về đạo đức, trí tuệ, thể chấtm thẩm mỹ, năng lực của học sinh; chuẩn bị ho học sinh tiếp tục hành trang bước vào cấp học trung học cơ sở.

1.5. Thông tin đại diện pháp luật

Họ và tên: Đoàn Thị Cơ

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Trường Tiểu học Kim Châu, xã Dray Bhăng, tỉnh ĐắkLắk

Điện thoại:

Email:

Scanned with CamScanner

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

2.1. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên

Loại hình	Tổng số	Trình độ đào tạo			Cơ cấu xã hội	
		TC	CĐ	ĐH	DT	Nữ
1. CBQL	**03**			03		03
2. Giáo viên	**57**		**02**	**55**	**03**	**45**
2.1. Giáo viên biên chế	54		02	53	03	45
2.2. Giáo viên hợp đồng	02			02		
3. Nhân viên	**10**		**02**	**04**		**05**
3.1. Nhân viên biên chế	**06**	02	01	04		
+ Kế toán	01			01		01
+ Văn thư	01			01		01
+ Thư viện	02			01		01
+ Thủ quỹ	01	01				
+ Biệt phái trạm Y tế	01			01		01
3.2. Nhân viên hợp đồng	**04**					
+ Bảo vệ	02					
+ Giáo vụ	01		01			01
+ Y tế	01	01				
Cộng		**02**	**04**	**61**	**03**	**53**

2.1. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp

STT	Nội dung	Năm học 2026-2027
1	**Cán bộ quản lý**	
	Số lượng	3/3
	Tỷ lệ	100%
2	**Giáo viên**	
	Số lượng	57/57
	Tỷ lệ	100%

Scanned with CamScanner

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Điểm trường chính	Phân hiệu Giang Sơn	Điểm trường Kpung	Điểm trường Đông Sơn	Điểm trường Cư Nao
1	Diện tích khu đất xây dựng	5.059m^2	2450 m^2	1470 m^2	2896 m^2	200 m^2
	Phòng học	16	5	8	7	1
	Phòng vệ sinh	02	3	3	3	0
	Phòng nhạc	01	0	0	0	0
	Phòng khác					
2.2	Khối phòng phục vụ học tập					
	Thư viện	01	0	0	1	0
	Phòng thể chất	0	0	0	0	0
	Phòng đa chức năng (nghệ thuật)	0	0	0	0	0
	Phòng khác	0	0	0	0	0
2.3	Khối phòng hành chính, quản trị					
	Phòng hiệu trưởng	01	0	0	1	0
	Phòng phó hiệu trưởng	01	0	0	1	0
	Phòng hội đồng	01	0	0	1	0
	Phòng hành chính quản trị	0	0	0	0	0
	Phòng bảo vệ	01	0	0	0	0
	Phòng y tế	0	0	0	1	0
	Phòng truyền thống	0	0	0	0	0

Scanned with CamScanner

	Phòng nhân viên	0	0	0	1	0
	Phòng khác	0	0	0	0	0
2.4	Khối công trình công cộng					
	Nhà xe giáo viên	01	1	1	1	0
	Phòng khác	00	0	0	0	0
3	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác					
	- Ti vi	16	5	7	7	0
	- Máy Photo	01	0	0	1	0
	- Máy vi tính văn phòng – máy tính xách tay	03	0	0	3	0
	- Máy vi tính văn phòng – máy tính bàn	02	0	0	3	0

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1.1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá.

- Kết quả tự đánh giá:

+ Điểm trường chính Tiểu học Kim Châu tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2, đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1.

+ Phân hiệu trường Tiểu học Kim Châu tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục chưa đạt chuẩn.

1.2 Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 5 năm tiếp theo và hàng năm.

-Kết quả đánh giá và công nhận

Nhà trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 (Quyết định số.....).

Kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng năm 2026-2027

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục năm học 2026-2027

Kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 5 năm tiếp theo

Nhà trường xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo lộ trình 5 năm từ năm học 2026-2027 đến hết năm học 2030-2031

Scanned with CamScanner

V.KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1.Thông tin về kết quả thực hiện giáo dục học sinh năm học trước

TT	Nội dung	Điểm trường chính	Phân hiệu Giang Sơn	Điểm trường Kpung	Điểm trường Đông Sơn	Điểm trường Cư Nao
1	Tổng số lớp	16	5	8	7	1
2	Tổng số học sinh	531	72	231	211	7
3	Số học sinh bình quân/lớp	33	14	29	30	7
6	Số học sinh được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ	531	72	231	211	7
7	Số học sinh lớp 5 ra trường	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	
8	Số học sinh khuyết tật	02	0	0	3	0

2.Thông tin về kết quả thực hiện dự toán trước sát nhập

	Nội dung	TH Kim Châu năm 2026(trước sát nhập)		TH Nguyễn Bá Ngọc năm 2026 (trước sát nhập)	
		Dự toán được sử dung	Dự toán đã chi	Dự toán được sử dung	Dự toán đã chi
1	**Kinh phí tự chủ**	**5.750.884.078**	**4.183.104.756**	**7.851.406.568**	**5.157.110.039**
	Quỹ lương	5.124.000.000	3.758.645.334	7.088.406.568	4.716.246.700
	Chi thường xuyên	516.884.078	339.445.070	653.000.000	369.907.339
	Hợp đồng 111/NĐ-CP	110.000.000	84.995.352	110.000.000	70.956.000
2	**Không tự chủ**	**57.008.000**	**48.547.026**	**1.028.447.000**	**781.885.361**
	Chính sách hỗ trợ chi phí học tập	7.000.000	2.250.000	115.000.000	48.450.000
	Kinh phí hỗ trợ học bổng, chi phí học tập theo TT 42/2013/TTLT	0	0	18.000.000	9.915.555

Scanned with CamScanner

	Chế độ cho giáo viên dạy GDTC	19.000.000	15.289.200	39.000.000	16.707.600
	Chế độ PCUD cho gv dạy khuyết tật	31.008.000	31.007.826	73.447.000	73.447.000
	Kinh phí thực hiện số 76/2019/NĐ-CP	0	0	123.000.000	34.434.000
	Tiền hợp đồng chuyên môn theo nghi định 111/2022/NĐ-CP	0	0	60.000.000	35.013.206
	Sửa chân 04 phòng học, cổng và tường rào	0	0	600.000.000	563.918.000
3	**Quỹ Khen thưởng**	**262.000.000**	**0**	**344.000.000**	**344.000.000**

V. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

7.1. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên tiểu học

Ban giám hiệu nhà trường tích cực chủ động nghiên cứu, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của cấp trên, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, nâng cao nhận thức, rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp, bố trí công việc phù hợp với năng lực sở trường, đánh giá, lựa chọn giáo viên có đầy đủ phẩm chất đạo đức, năng lực sư phạm, nhiệt tình làm tổ trưởng, tổ phó chuyên môn. Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá về thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách giáo viên, hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn, chăm lo đời sống, vật chất tinh thần cho giáo viên

7.2. Thực hiện các kế hoạch, đề án

Nhà trường xác định rõ các mục tiêu đề án và lập kế hoạch, xác định các công việc cần thực hiện trong đề án và phân công cho các thành viên trong trường cùng thực hiện. Đến thời điểm hiện tại các kế hoạch, đề án của nhà trường thực hiện đúng tiến độ.

7.3. Công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

Công tác xã hội hóa tại nhà trường đạt được kết quả khả quan, các tổ chức, cá nhân hỗ trợ về ngày giờ công lao động dọn vệ sinh.

Nhà trường đang từng bước thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý giáo dục trên địa bàn xã Dray Bhăng

Xây dựng kho tài liệu trực tuyến dùng chung.

Nhà trường áp dụng tốt các phần mềm như: phần mềm bảo hiểm xã hội, kê khai thuế, dịch vụ công, quản lý tài sản công, cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm quản lý trang web…

Scanned with CamScanner

Thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý hồ sơ và báo cáo. Cập nhật, thống kê và báo cáo đầy đủ theo quy định trên phần mềm.

Tiếp tục triển khai rà soát, hoàn thiện, cập nhật mã định danh của học sinh; hồ sơ trường, hồ sơ giáo viên trên cơ sở dữ liệu ngành theo đúng quy định.

Khai thác nguồn tài liệu, các ứng dụng, phần mềm để vận dụng vào tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh.

7.4. Công tác truyền thông

Nhà trường có xây dựng kế hoạch truyền thông, ra quyết định phân công người phụ trách công tác truyền thông và thực hiện báo cáo theo yêu cầu của các cấp lãnh đạo, đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học.

Tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dưỡng thông qua bảng tin tuyên truyền của trường, lớp, qua trang mạng xã hội (trang fanpage facebook trường Tiểu học Kim Châu, zalo nhóm lớp)

Dray Bhăng, ngày 20 tháng 09 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D XÃ DRAY BHĂNG T. ĐẮK LẮK
TRƯỜNG TIỂU HỌC KIM CHÂU

Đoàn Thị Cơ

Scanned with CamScanner